UBND HUYỆN TAM ĐƯỜNG
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27/TB-HĐTD

Tam Đường, ngày 31 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 1858/KH-UBND ngày 25/10/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường về tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Uỷ ban nhân dân huyện Tam Đường năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2676/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Chủ tịch UBND huyện Tam Đường về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Tam Đường năm 2024.

Căn cứ kết quả cuộc họp của Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Tam Đường năm 2024 ngày 31/12/2024;

Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Tam Đường năm 2024 đã tổ chức thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) và tiến hành chấm thi vấn đáp theo quy định. Căn cứ kết quả chấm, Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo kết quả thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Tam Đường năm 2024 như sau: *(có danh sách kèm theo)*.

Thông báo này được gửi đến thí sinh, đăng tải trên Trang thông tin điện tử huyện Tam Đường và được niêm yết tại trụ sở HĐND - UBND huyện Tam Đường.

Hội đồng tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Tam Đường năm 2024 thông báo để các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh dự tuyển biết, thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:
- Ban Giám sát;
- Các thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Các thí sinh dự tuyển vòng 2;
- Trang thông tin điện tử huyện Tam Đường;
- Lưu Hội đồng tuyển dụng.

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Sùng Lử Páo

DANH SÁCH KẾT QUẢ THI VẤN ĐÁP VÒNG 2 KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 27 /TB-HĐTD ngày 31 /12/2024 của Hội đồng tuyển dụng)

Stt	SBD	Họ	Tên	Ngày, tháng, năm sinh		Hộ khẩu	Dân tộc	Vị trí dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Điểm vấn đáp vòng 2		Ghi chú
				Nam	Nữ							Bằng số	Bằng chữ	
A	**Sự nghiệp khác**													
	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện													
1	KN001	Lý Thị	Côi		03/7/1998	Bản Là Cuổi, Xã Căn Co, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Dao	Khuyến nông hạng III	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện	Đại học	Trồng trọt	46	Bốn mươi sáu	
2	KN002	Phan Mạnh	Hiền	27/8/1997		Bản Mường, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Khuyến nông hạng III	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện	Đại học	Lâm nghiệp	60,3	Sáu mươi phẩy ba	
3	KN003	Hoàng Thị	Ngon		12/8/1996	Bản San Thàng, xã San Thàng, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Giáy	Khuyến nông hạng III	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện	Đại học	Bảo vệ thực vật	Không tham gia thi vấn đáp		
B	**Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện**													
I	**Giáo viên mầm non hạng III**													
1	GVMN032	Lò Thị	Trực		11/01/1993	Tổ 5, Phường Đoàn Kết, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	45	Bốn mươi lăm	
2	GVMN024	Lù Thị	Nhung		20/7/2003	Số nhà 299, đường Nguyễn Trãi, phường Quyết Thắng, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	61,5	Sáu mươi mốt phẩy năm	
3	GVMN028	Nguyễn Thu	Thảo		25/10/1997	Số nhà 046, phố Quyết Tiến, Tổ 19, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	85	Tám mươi lăm	
4	GVMN022	Lý Thị	Ngọc		25/01/2003	Bản Tả Làn Than, phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Giáy	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	35,5	Ba mươi lăm phẩy năm	
5	GVMN002	Lò Thị	Cúc		11/8/1995	Bản Máy Đường, Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Giáy	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	40	Bốn mươi	
6	GVMN025	Lù Thị	Phương		12/6/2002	Bản Tân Bình, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Giáy	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng SP	Giáo dục Mầm non	35	Ba mươi lăm	
7	GVMN020	Vừ Thị	Mai		26/8/1994	Bản Phan Chu Hoa, xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường	Dân tộc Mông	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	40	Bốn mươi	
8	GVMN015	Đồng Thị Hương	Lan		24/12/2002	Tổ 8, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	45	Bốn mươi lăm	
9	GVMN026	Sừng Linh	San		16/8/1994	Tổ 10, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Hà Nhì	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	45	Bốn mươi lăm	
10	GVMN010	Vàng Thị	Hua		10/7/1999	Tổ 18, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Mông	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	60	Sáu mươi	
11	GVMN021	Lò Thị	Ngân		10/3/1995	Bản San Thàng, xã San Thàng, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Đại học	Giáo dục Mầm non	37	Ba mươi bảy	

12	GVMN008	Hồ Thị	Hiền		20/12/1993	Bản Sông Đà, xã Nậm Mạ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Thèn Sin	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	65	Sáu mươi lăm	
13	GVMN001	Vàng Thị	Coong		20/10/1998	Bản Pa Pe, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Lự	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Bản Hon	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	60	Sáu mươi	
14	GVMN018	Vũ Quỳnh	Mai		30/01/1999	Tổ 28, phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Bản Hon	Cao đẳng SP	Giáo dục Mầm non	50,5	Năm mươi phẩy năm	
15	GVMN005	Phùng Thị Thúy	Hằng		30/10/1994	Tổ 24, phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Bản Hon	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	25	Hai mươi lăm	
16	GVMN029	Lý Thị	Thương		05/10/1997	Bản San Thàng, xã San Thàng, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Dao	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Bản Hon	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	80	Tám mươi	
17	GVMN011	Hoàng Thị	Huyền		24/12/1996	Bản Tả Làn Than, phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	32	Ba mươi hai	
18	GVMN031	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh		16/9/2003	Bản Hưng Phong, xã Bản Bo, huyện Tam Đường,tỉnh Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	93	Chín mươi ba	
19	GVMN023	Hoàng Thị Linh	Nhi		03/01/2003	Bản Mới, xã San Thàng, Thành phố Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	28	Hai mươi tám	
20	GVMN014	Lầu Thị	Khánh		25/4/2003	Bản Hô Be, Thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Mông	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	34	Ba mươi tư	
21	GVMN019	Châu Hồng	Mai		28/12/1997	Bản Suối Thầu, xã Bản Giang, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Dao	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	85	Tám mươi lăm	
22	GVMN003	Lìm Thị	Đôi		06/11/1991	Bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	47,5	Bốn mươi bảy phẩy năm	
23	GVMN007	Nông Thị	Hảo		20/5/1995	Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Giáy	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	48	Bốn mươi tám	
24	GVMN012	Nùng Thị	Kiện		02/6/1994	Bản Hưng Phong, xã Bản Bo, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	56,5	Năm mươi sáu phẩy năm	
25	GVMN027	Sùng Thị	Si		24/01/2002	Bản Nậm Dính, Xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Mông	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng SP	Giáo dục Mầm non	40	Bốn mươi	
26	GVMN030	Lò Thị	Triệu		20/7/1996	Thôn Tây Nguyên, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	13	Mười ba	
27	GVMN009	Trần Thị	Hoa		08/10/1996	Tổ Dân phố 5, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Đại học	Giáo dục Mầm non	31,5	Ba mươi mốt phẩy năm	
28	GVMN016	Khương Thị Kiều	Loan		15/8/2003	Bản Thống Nhất, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng SP	Giáo dục Mầm non	63	Sáu mươi ba	
29	GVMN017	Phạm Khánh	Ly		20/8/2002	Bản Sân Bay, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng SP	Giáo dục Mầm non	91	Chín mươi mốt	
30	GVMN004	Đinh Thị	Hà		20/11/1995	Bản Rừng Ổi Khèo Thầu, xã Hồ Thầu, huyện Tam Đường		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Đại học	Giáo dục Mầm non	91,5	Chín mươi mốt phẩy năm	
31	GVMN006	Nguyễn Thị	Hạnh		27/6/2002	Xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội		Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	20	Hai mươi	
32	GVMN013	Lò Thị	Kem		23/7/1997	Bản Pá Xôm, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên mầm non hạng III	Trường Mầm non Khun Há	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	47,5	Bốn mươi bảy phẩy năm	
II	**Giáo viên tiểu học hạng III**													
1	**Giáo viên Tiểu học dạy môn Tin học**													

1	GVTH TH01	Nguyễn Văn	Duy	04/11/2000		Bản Hô Ta, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường		Giáo viên Tiểu học dạy môn Tin học	Trường TH&THCS Hồ Thầu (Bậc Tiểu học)	Đại học	Công nghệ thông tin	50,13	Năm mươi phẩy mười ba	
2	GVTH TH02	Nguyễn Thị	Xoan		27/10/1995	Tổ 5, phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu		Giáo viên Tiểu học dạy môn Tin học	Trường PTDTBT Tiểu học Tả Lèng	Đại học	Sư phạm Tin học	69,3	Sáu mươi chín phẩy ba	
2	**Giáo viên Tiểu học dạy môn Giáo dục Thể chất**													
1	GVGDTC01	Đinh Thị	Anh		23/5/1993	Xóm Dưng, xã Hiền Lương, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình	Dân tộc Mường	Giáo viên Tiểu học dạy môn Giáo dục Thể chất	Trường PTDTBT Tiểu học Khun Há	Đại học	Giáo dục Thể chất	72	Bảy mươi hai	
2	GVGDTC02	Vàng Văn	Cương	26/8/1994		Bản Huổi Ca, xã Nậm Mạ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên Tiểu học dạy môn Giáo dục Thể chất	Trường TH&THCS Hồ Thầu (Bậc Tiểu học)	Đại học	Giáo dục Thể chất	94	Chín mươi tư	
3	GVGDTC03	Cà Văn	Chung	18/4/1995		Bản Hua Ná, xã Pa Khóa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên Tiểu học dạy môn Giáo dục Thể chất	Trường TH&THCS Hồ Thầu (Bậc Tiểu học)	Đại học	Giáo dục Thể chất	22	Hai mươi hai	
4	GVGDTC04	Vừ A	Hờ	21/4/1995		Bản Co Nghẹ a, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Dân tộc Mông	Giáo viên Tiểu học dạy môn Giáo dục Thể chất	Trường PTDTBT Tiểu học Khun Há	Đại học	Giáo dục Thể chất	8,5	Tám phẩy năm	
III	**Giáo viên THCS hạng III**													
1	**Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục công dân**													
1	GVGDCD01	Vừ A	Cải	10/01/1991		Bản Co Nhừ, xã Co Tòng, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Dân tộc Mông	Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục công dân	Trường THCS Thị trấn	Đại học	Giáo dục chính trị	88,3	Tám mươi tám phẩy ba	
2	GVGDCD02	Và A	Dia	29/10/1996		Bản Pú Nen, xã Búng Lao, huyện Mường Ẳng, tỉnh Điện Biên	Dân tộc Mông	Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục công dân	Trường THCS Thị trấn	Đại học	Giáo dục chính trị	55	Năm mươi lăm	
3	GVGDCD03	Vừ A	Gấu	01/4/1997		Bản Co Nghè, xã Co Mạ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Dân tộc Mông	Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục công dân	Trường THCS Bình Lư	Đại học	Giáo dục chính trị	97,5	Chín mươi bảy phẩy năm	
4	GVGDCD04	Hoàng Thị	Khuyên		25/10/1994	Tổ Dân phố 24, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Thái	Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục công dân	Trường THCS Giang Ma	Đại học	Giáo dục chính trị	15	Mười lăm	
5	GVGDCD05	Nguyễn Thị	Tình		27/3/1994	Bản Thành Công, xã San Thàng, Thành phố Lai Châu		Giáo viên THCS dạy môn Giáo dục công dân	Trường THCS Giang Ma	Đại học	Giáo dục công dân	70	Bảy mươi	
2	**Giáo viên THCS dạy môn Tiếng Anh**													
1	GVTA01	Lỳ Cá	Mư		16/6/2002	Tổ 9, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Hà Nhì	Giáo viên THCS dạy môn Tiếng Anh	Trường THCS Giang Ma	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	59	Năm mươi chín	
2	GVTA02	Vũ Thu	Trang		27/7/1980	Tổ 4, Phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu		Giáo viên THCS dạy môn Tiếng Anh	Trường THCS Giang Ma	Đại học	Tiếng Anh sư phạm	50	Năm mươi	
3	**Giáo viên THCS dạy môn Tin học**													
1	GVTH THCS 01	Nguyễn Thùy	Dương		03/9/1987	Tổ 23, Phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu		Giáo viên THCS dạy môn Tin học	Trường THCS Tả Lèng	Đại học	Công nghệ thông tin	62	Sáu mươi hai	

IV	**Kế toán viên trung cấp**													
1	KT008	Vương Thị Thanh	Thủy		05/4/1985	Tổ 27, phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Thái	Kế toán viên trung cấp	Trường Mầm non Bản Hon	Đại học	Kế toán doanh nghiệp	21	Hai mươi mốt	
2	KT004	Đoàn Thị	Hường		21/4/1988	Bản Tân Lập, xã Nậm Cuổi, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu		Kế toán viên trung cấp	Trường Mầm non Bản Hon	Cao đẳng	Kế toán	8	Tám	
3	KT009	Đặng Phương	Thành		27/9/1993	Tổ 19, phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu		Kế toán viên trung cấp	Trường Mầm non Bản Hon	Đại học	Kế toán	70	Bảy mươi	
4	KT010	Trần Diệp	Thúy		10/01/1990	Bản Hô Ta, Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường		Kế toán viên trung cấp	Trường Tiểu học Thị trấn	Đại học	Kế toán	72	Bảy mươi hai	
5	KT006	Nguyễn Hà	Phương		28/11/1996	Đường Chu Văn An, Phường Đoàn Kết, Thành phố Lai Châu		Kế toán viên trung cấp	Trường Tiểu học Thị trấn	Đại học	Kế toán	32	Ba mươi hai	
6	KT002	Hà Châu	Giang		03/10/2001	Tổ 10, phường Tân Phong, Thành phố Lai Châu	Dân tộc Thái	Kế toán viên trung cấp	Trường THCS Bản Giang	Đại học	Kế toán	57	Năm mươi bảy	
7	KT007	Đặng Thị	Sim		15/6/1993	Số Nhà 248, đường Trần Phú, Thành phố Lai Châu		Kế toán viên trung cấp	Trường THCS Bản Giang	Đại học	Kế toán	15	Mười lăm	
8	KT011	Tao Thị	Xeng		03/02/2002	Bản Chăn Nuôi, xã Bản Hon, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu	Dân tộc Lự	Kế toán viên trung cấp	Trường THCS Bình Lư	Đại học	Kế toán	25	Hai mươi lăm	
9	KT005	Thào Thị Kiều	Oanh		07/3/1997	Bản Mường Cấu, Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường	Dân tộc Thái	Kế toán viên trung cấp	Trường THCS Bình Lư	Đại học	Kế toán	65,5	Sáu mươi lăm phẩy năm	
10	KT003	Nguyễn Duy	Hải	10/10/1989		Bản Nà Đa, Thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường		Kế toán viên trung cấp	Trường THCS Bản Bo	Đại học	Kế toán	72	Bảy mươi hai	
11	KT001	Đỗ Thị	Châm		16/3/1992	Bản Mường Cấu, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường		Kế toán viên trung cấp	Trường THCS Bản Bo	Cao đẳng	Kế toán	38,5	Ba mươi tám phẩy năm	